

TẦM NHÌN MỚI VỀ CẤU TRÚC KHÔNG GIAN ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐỂ ĐỐI PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030

NEW VISION FOR HOCHIMINH CITY SPATIAL STRUCTURE MODEL
IN TIMES OF CLIMATE CHANGE TO 2030

NGUYỄN TIẾN THÀNH^(*)

Lời tòa soạn: TS.KTS Nguyễn Tiến Thành (Nguyên Trưởng khoa Kiến trúc Trường Đại học Thủ Dầu Một) là một trong hai người Việt Nam (cùng với TS Nguyễn Quang, UN-Habitat) được chọn để cử “Giải thưởng Chuyên gia Đô thị Quốc tế” do Đại học Erasmus, Viện Nghiên cứu phát triển Đô thị và Nhà ở Hà Lan (Institute for Housing and Urban Development Studies – I.H.S) và Mạng lưới cựu học viên Quốc tế của Học viện I.H.S Hà Lan tổ chức. Lễ trao giải được tổ chức tại sự kiện Diễn đàn Đô thị Thế giới lần thứ 7 ở thành phố Medellin, Colombia (World Urban Forum 7 – WUF7 in Medellin, Colombia) ngày 9/4/2014 vừa qua. Bài viết “Tầm nhìn mới về cấu trúc không gian đô thị cho Thành phố Hồ Chí Minh ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2030” trích đăng một phần trong nghiên cứu của TS.KTS Nguyễn Tiến Thành, đã được báo cáo thành công tại Đại hội Kiến trúc sư châu Á lần thứ 15 – Arcasia 15 tại Bali, Indonesia. Trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

TÓM TẮT: Nhiệm vụ quy hoạch của Đồ án Quy hoạch Tổng mặt bằng Thành phố Hồ Chí Minh đã được Chính phủ Việt Nam phê duyệt vào ngày 06/01/2010. Đồ án Quy hoạch Tổng mặt bằng này đã được Viện Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh và Tư vấn Nikken Sekkei, Nhật Bản thực hiện. Với tầm nhìn đến năm 2020 về biến đổi khí hậu, và những thông tin mới khác, tác giả của bài viết mong muốn và đã đề xuất những ý tưởng mới cho giải pháp tổ chức không gian Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn biến đổi khí hậu - đảm bảo các tiêu chí phát triển bền vững đô thị. Những yếu tố này rất quan trọng và hữu ích cho công tác quy hoạch thành phố trong tương lai, đồng thời cũng là cơ sở khoa học - kỹ thuật liên quan đến những giai đoạn nghiên cứu sắp tới. Dựa trên những phát hiện mới, tác giả của bài viết này mạnh dạn đề xuất “Tầm nhìn mới về cấu trúc không gian đô thị cho Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn biến đổi khí hậu đến năm 2030”.

Từ khóa: Thành phố Hồ Chí Minh, cấu trúc không gian, biến đổi khí hậu, phát triển bền vững.

ABSTRACT: The assignment of Designing Hochiminh City Master Plan was approved by Vietnam Government on 2010 Jan. 06th. The master plan was carried out by Hochiminh City Urban Institute and Nikken Sekkei, Japan. This master plan has been submitted to the

^(*) TS. Trường Đại học Văn Lang, Email:tienthanh.tsks@gmail.com

Prime Minister for approval in 2011 – 2012, and will be announced in next few months. With new information and foresight to the year of 2020 on climate change, other new achievements, and professional experiences ... the author of this paper has proposed new ideas for Hochiminh City Spatial Structure Model in Times of climate change which ensuring to urban sustainable development criteria. Some special and new issues of this research were not concerned, partly or neglected; also some characteristics of the city have not been presented or not presented fully. These factors are important and may be useful for future city plan. These factors are scientific - techniques basis relating to up-coming research. Basing on these new findings, the author of this paper would like to strongly propose “New Vision for Hochiminh City Spatial Structure Model in Times of Climate Change to 2030”.

Key words: Hochiminh City, spatial structure model, climate change, sustainable development

1. ĐẶC ĐIỂM ĐÔ THỊ CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1.1. Quá trình đô thị hóa của Thành phố Sài Gòn - Điều kiện hiện trạng

Tên cũ của Thành phố Hồ Chí Minh là Sài Gòn - Một thành phố trẻ được thành lập vào năm 1698. Từ khởi đầu, quy hoạch tổng mặt bằng thành phố đã được thiết kế nhiều lần như sau:

Trong thời kỳ thuộc địa (1698-1953): Bốn dự án quan trọng được thực hiện vào các năm: 1867 - Phương án Coffyn cho 500.000 dân; năm 1890 - Phương án của Betraux với 113.000 người; năm 1939 - Phương án Cerruti; năm 1943 - Phương án Pugnaire với cả Sài Gòn - Chợ Lớn 1,2 triệu người.

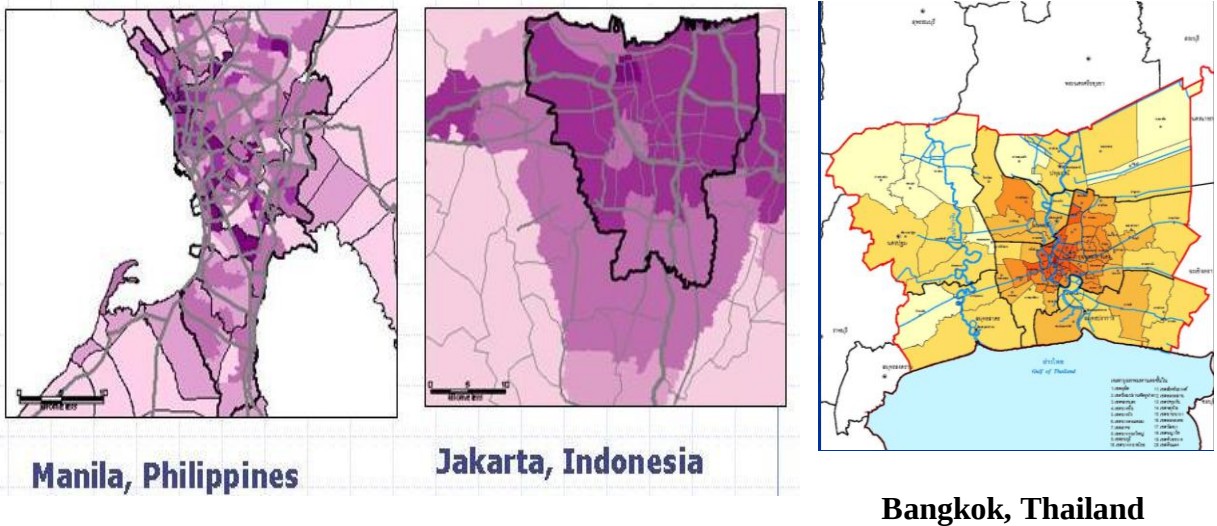
Trong giai đoạn 1954-1975: 08 quy hoạch tổng thể đã được nghiên cứu và thiết kế bởi nhiều Kiến trúc sư - nhà quy hoạch đô thị nổi tiếng, 3 đồ án quy hoạch vào năm 1972; 5 đồ án quy hoạch khác vào năm 1974. Trong đó, nổi tiếng nhất là của Kiến trúc sư Constantinos Apostolou Doxiadis – với lý thuyết Quy hoạch Động - Ekistics.

Trong giai đoạn 1975-1998, những dự án quan trọng gồm: Báo cáo Thành phố Hồ

Chí Minh - Hôm nay và ngày mai (UN-ESCAP - 1989); năm 1993, quy hoạch tổng mặt bằng đầu tiên được thực hiện bởi Viện Quy hoạch Xây dựng thành phố; Các quy hoạch khác bởi Chương trình Vie 95/051- của UNDP năm 1995; Các Đồ án quy hoạch khác như Sài Gòn Mới (New Saigon 1996); và bởi Houstrans - JICA, Nhật Bản vào năm 2002.

1.2. Đặc trưng đô thị của Thành phố Hồ Chí Minh

Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều đặc trưng đô thị: Từ năm 1915, Sài Gòn là thành phố đẹp nhất và thịnh vượng ở vùng Viễn Đông châu Á và được tặng mỹ danh là: Hòn ngọc Viễn Đông – “The Pearl of the Far East”. Thành phố Hồ Chí Minh sẽ là một Thành phố Cực lớn độc nhất của Việt Nam trước năm 2020; là một Thành phố cực lớn trẻ nhất của Đông Nam Á. Thành phố sẽ học được rất nhiều bài học quý từ những Thành phố cực lớn khác như: Jakarta - Indonesia, Metro Manila - Philippines, Bangkok - Thái Lan, ... (Hình 1), hoặc bài học từ một số thành phố ven biển đặc biệt (ví dụ như: thành phố Semarang ở trung tâm Java, Indonesia),...



Hình 1. Những vấn đề đô thị hiện tại (Manila, Jakarta, Bangkok)

Một vấn đề quan trọng trong lĩnh vực quy hoạch đô thị là “Mô hình phát triển cần phù hợp với cấu trúc không gian đô thị”. Mô hình cấu trúc Ngôi sao hiện nay (Star hoặc Asterisk) của Thành phố Hồ Chí Minh đã tạo ra một cấu trúc đơn trung tâm. Mô hình này cũng có thể là lý do gây ùn tắc giao thông nghiêm trọng trong quá khứ; là nguyên nhân hấp thu người nhập cư từ các tỉnh khác vào vùng ngoại vi của thành phố cũng như vào trung tâm thành phố ...

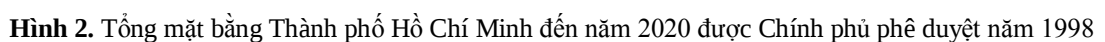
2. BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VÀ MÔ HÌNH CẤU TRÚC ĐÔ THỊ

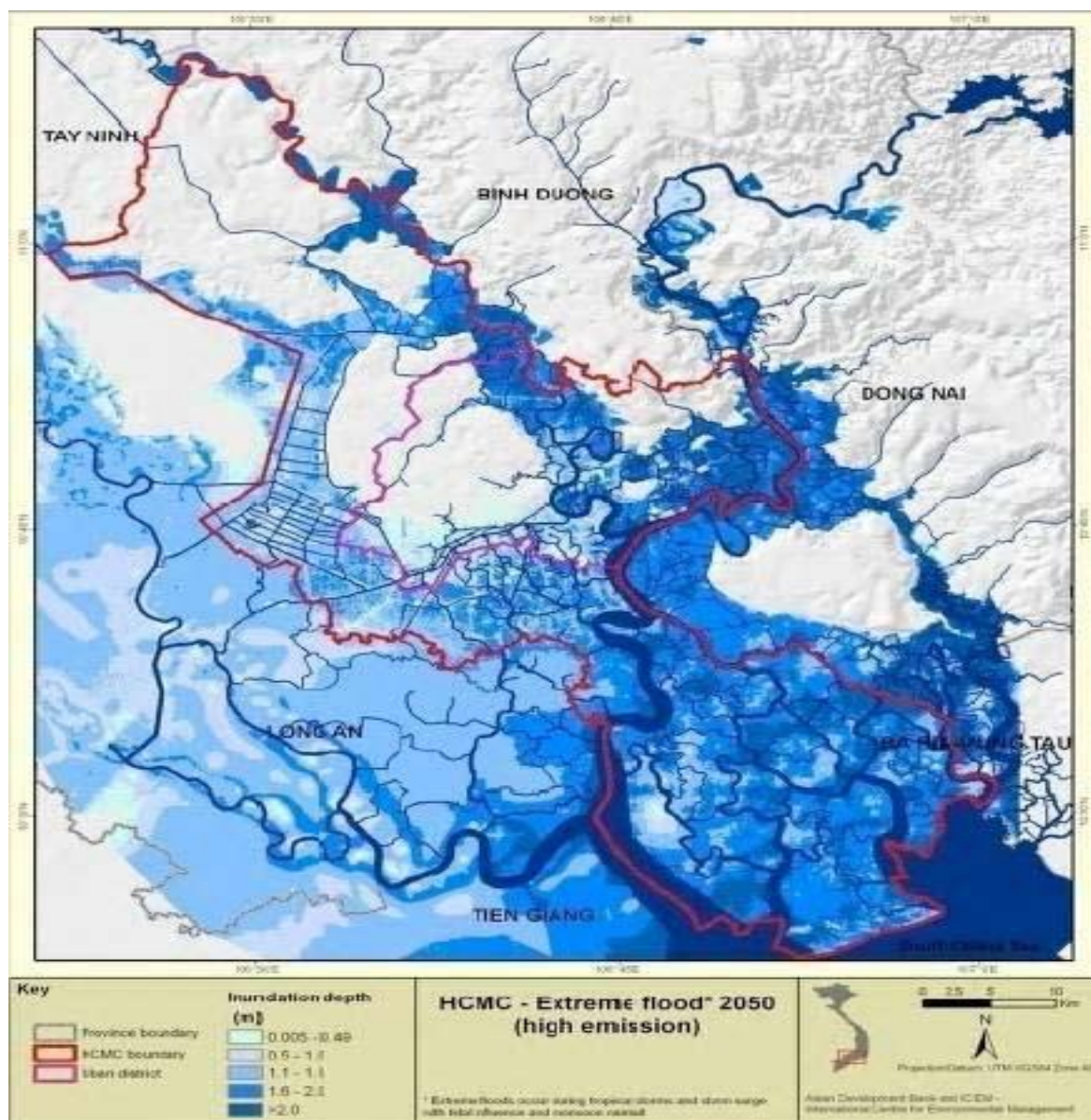
Biến đổi khí hậu đang có biểu hiện rõ ràng hơn ở Thành phố Hồ Chí Minh với những ví dụ cụ thể như thời tiết bất thường, lượng mưa và đỉnh triều luôn luôn tạo nên những kỷ lục mới. Nguyên nhân không chỉ do những tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu mà còn là hậu quả của công tác quản lý đô thị chưa hoàn hảo. Chính phủ Việt Nam đã phê duyệt Điều chỉnh Chiến lược quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu ngày 05/12/2011, công bố ngày 07/03/2012,

trong đó Nhiệm vụ chiến lược thứ ba về lĩnh vực đô thị: *"Những hành động thích hợp chủ động ứng phó với nước biển dâng tại các khu vực dễ bị tổn thương gồm: Nghiên cứu, đánh giá và dự báo mức độ, tác động và tính dễ bị tổn thương do nước biển dâng tới các lĩnh vực, khu vực và cộng đồng; Xây dựng kế hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội phù hợp với biến đổi khí hậu,...; Bảo vệ và phát triển các vùng hải đảo ứng phó với biến đổi khí hậu, đặc biệt là nước biển dâng; Phát triển cơ sở hạ tầng và quy hoạch các khu dân cư ứng phó với biến đổi khí hậu; củng cố, nâng cấp các đoạn đê biển, đê sông xung yếu ...; Rà soát, điều chỉnh và phát triển sinh kế và quá trình sản xuất phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu và nước biển dâng..."*

Mô hình cấu trúc không gian đô thị của Thành phố Hồ Chí Minh là "Mô hình Ngôi Sao - Star" với 9 trục xuyên tâm (Exit) và 2 đường vành đai (Ring road); trong đó đường vành đai thứ hai hiện đang thiết kế và xây dựng chưa hoàn chỉnh. Thành phố hiện vẫn bị ách tắc giao thông nghiêm

tiêu này. Thành phố hiện có 24 quận, huyện (5 huyện ngoại thành). Tại 5 huyện ngoại thành, các khu chức năng đô thị phải đối phó với nhiều nguy cơ hơn những khu vực nội thành vì chúng có vị trí ở khu vực đất thấp trong giai đoạn biến đổi khí hậu (so sánh giữa hình 2 và hình 3).





Hình 3. Các khu vực Thành phố Hồ Chí Minh sẽ chịu ảnh hưởng ngập lụt tối đa vào năm 2050

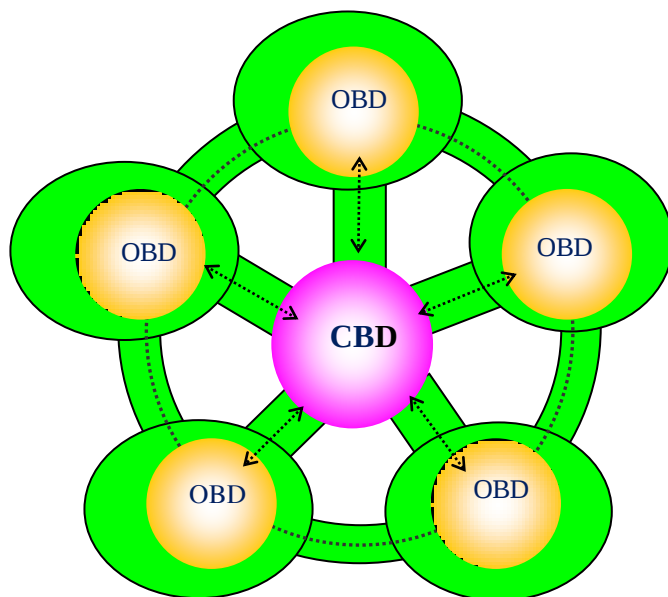
3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản Quy hoạch tổng mặt bằng mới cho Thành phố Hồ Chí Minh do Viện Quy hoạch xây dựng Thành phố (UPI) và Tư vấn Nikken Sekkei (NS), Nhật Bản thực hiện. Nghiên cứu đã được hoàn thành vào năm 2011 và trình lên Chính phủ Việt Nam

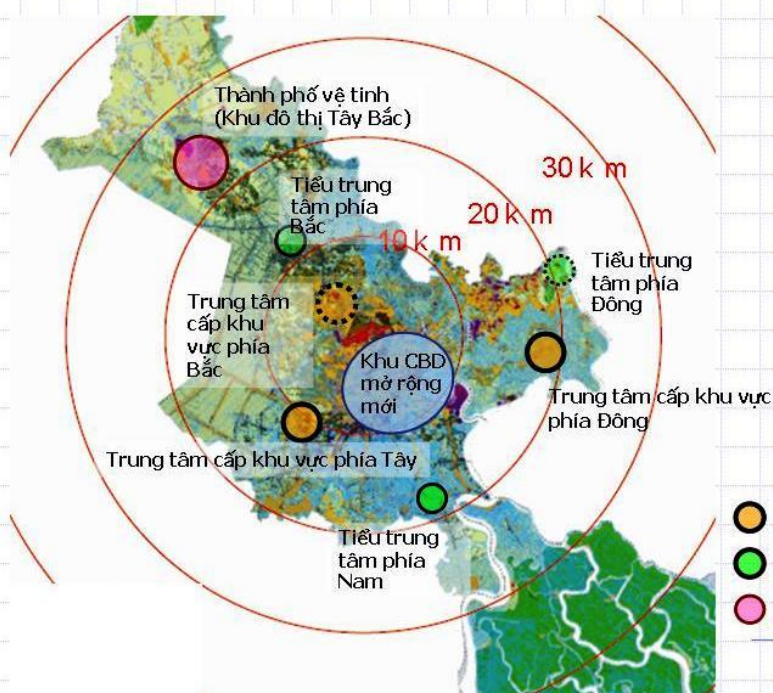
phê duyệt. Các hạng mục công việc được thực hiện bởi UPI và NS bao gồm: Nghiên cứu các yếu tố liên quan đến quá trình đô thị hóa như: - Điều kiện tự nhiên, bản đồ địa hình, giá đất, cơ sở hạ tầng, cơ sở hạ tầng kỹ thuật, các truy cập đến trung tâm thành phố, xu hướng đô thị hóa, thu thập ý kiến công chúng,... Quy hoạch này được đánh giá là một trong những quy hoạch tốt

nhất cho thành phố vì chất lượng của nó: Nhiều lý thuyết và nghiên cứu mới phát hiện đã được áp dụng; nhiều vấn đề của thành phố đã được quan tâm và giải quyết

một cách hiệu quả, ... Bản thân tôi đánh giá cao kết quả tốt đẹp của Nhóm nghiên cứu vì những nỗ lực và năng lực tốt (Hình 4 - 5: Thành phố Hồ Chí Minh đa trung tâm).



Khoảng cách từ trung tâm mới đến trung tâm thành phố



17

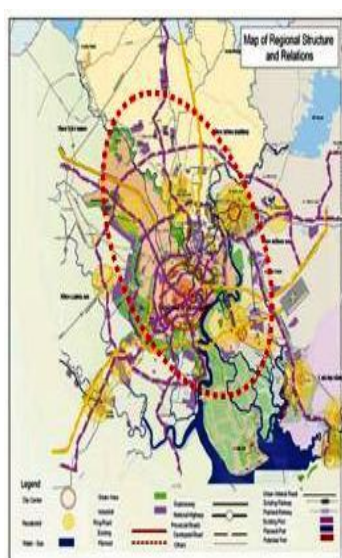
Hình 4-5. Quan điểm quy hoạch - Thành phố Hồ Chí Minh đa trung tâm

4. CƠ SỞ KHOA HỌC VÀ THỰC TẾ MỚI CHO NGHIÊN CỨU

4.1. Các vấn đề liên quan đến cấu trúc không gian đô thị

Nhóm nghiên cứu đồ án quy hoạch tổng mặt bằng Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt kết quả tốt, nhưng có thể tốt hơn nếu được thay đổi hoặc điều chỉnh một số điều. Vấn đề mô hình cấu trúc không gian đô thị phù hợp cho thành phố có vẻ chưa được quan tâm đúng mực. Mô hình "Xuyên tâm – Vành đai" được chọn làm bộ khung giao thông cho Thành phố Hồ Chí Minh với rất ít giải thích,... là không thuyết phục.

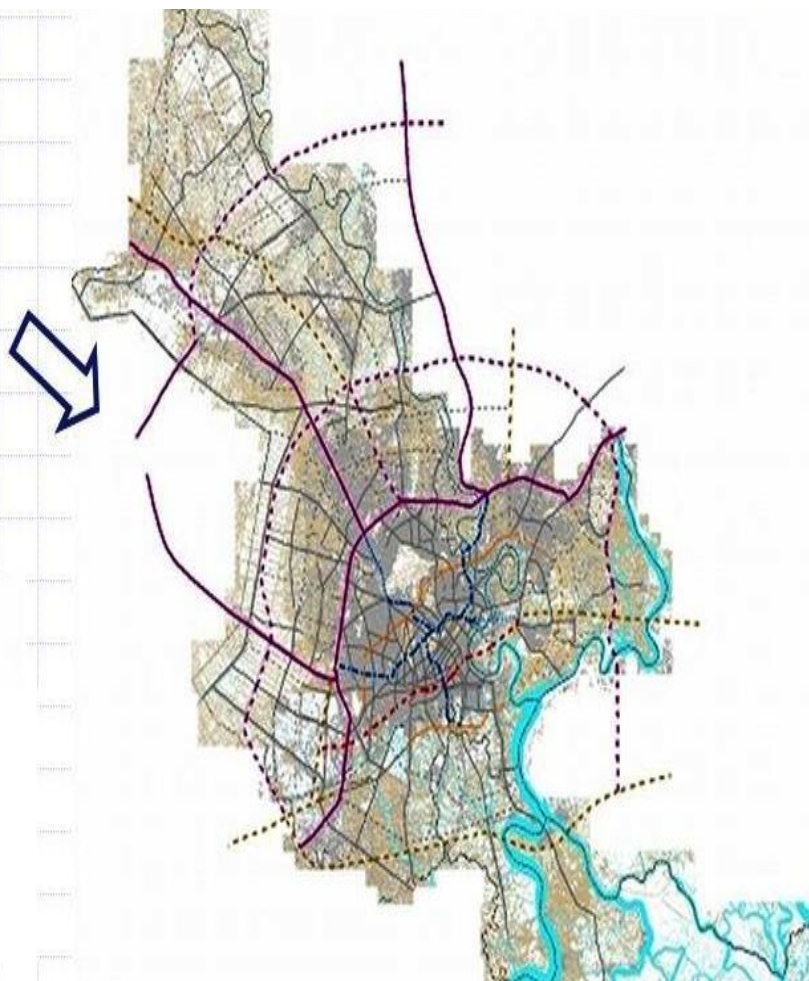
Mô hình này không phải là 1 phương án phù hợp, vì đây là một mô hình đơn tâm, dễ gây ra ùn tắc giao thông và nhiều vấn nạn đô thị khác cho Thành phố Hồ Chí Minh. Ở các nước phát triển như Nhật Bản, mô hình này đã làm tốt vai trò của nó đối với Tokyo vì hệ thống giao thông rất tốt ở khu trung tâm. Thành phố Bắc Kinh, Trung Quốc cũng có cấu trúc đô thị tương tự, nên mặc dù chính quyền thành phố đã xây dựng hoàn chỉnh đến tuyến đường vành đai thứ 6, nhưng thành phố vẫn phải đối mặt với vấn đề ùn tắc giao thông.



Chú thích

Phân loại đường

- Đường quốc lộ (xây mới)
- Đường liên vùng (hiện hữu)
- - Đường liên vùng (xây mới)
- Đường cao tốc đô thị (xây mới)
- Đường cao tốc đô thị (đoạn đề xuất)
- Đường vành đai đô thị (hiện hữu)
- - Đường vành đai đô thị (xây mới)
- - Đại lộ Đông Tây (đang thi công)



Hình 6. Quy hoạch hệ thống giao thông đô thị Thành phố Hồ Chí Minh

4.2. Giải pháp cấu trúc không gian liên quan đến biến đổi khí hậu

Mô hình kết hợp có sự tham gia phát triển các đô thị vệ tinh (hoặc Garden City và thành phố vệ tinh) có thể sẽ thích hợp hơn đối với Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, đất đai để xây dựng các thành phố vệ tinh mới là rất khó khăn bởi vì thành phố hiện không còn đất (thành phố hiện đang xây dựng 3 đô thị vệ tinh trong ranh giới hành chính ở Củ Chi, Cần Thạnh và Phước Hiệp nhưng khó thực hiện được). Vì vậy, nếu muốn chọn đất để xây dựng đô thị vệ tinh của Thành phố Hồ Chí Minh cần phải chọn các địa điểm xây dựng ở bên ngoài địa giới hành chính của thành phố.

Tôi muốn so sánh các quy hoạch tổng thể được thiết kế bởi UPI - NS và bản đồ ngập lụt tối đa của thành phố đến năm 2050; chúng ta sẽ thấy vấn đề trên đây rõ ràng hơn (hình 4 và hình 5). Một số khu dân cư quy hoạch đã được xác định nằm trong khu vực ngập lụt của biến đổi khí hậu vào năm 2050.

4.3. Những ý tưởng mới cho đô thị không gian, mô hình cho Thành phố Hồ Chí Minh

Tôi nghĩ rằng, mô hình mới là “Điều chỉnh xuyên tâm - vành đai” có thể có tác dụng tốt. Chúng ta không nhất thiết xây dựng hoàn chỉnh tuyến đường vành đai mà chỉ cần xây dựng một phần tuyến vành đai và kết hợp với giải pháp đô thị vệ tinh. Tôi ủng hộ những ý tưởng đã được đề xuất từ năm 2003 và cũng đề nghị thành phố nên nhanh chóng xây dựng một số trung tâm đô thị khu vực (Outlying Business District - OBD) ở vùng ngoại vi thành phố. Cấu trúc không gian trên đáp ứng được 3 tiêu chí:

Phi tập trung (Decentralization); Cấu trúc đa trung tâm (Multi-center Structure hoặc Polycentric Structure); và Hạn chế tắc nghẽn giao thông khu trung tâm (Descongestion). Điều quan trọng nữa tôi muốn lưu ý là cần hạn chế phát triển các khu dân cư ở vùng đất thấp phía nam của thành phố. Mô hình không gian đô thị phù hợp cũng sẽ phải giải quyết nhiều vấn đề quan trọng khác như vấn đề “Vốn con người”, các xu hướng mới và những thành tựu khoa học mới (Tele city - thành phố thời tin học), các xu hướng xã hội mới (mô hình gia đình 1 người đang tăng,...), các tiêu chí của "Sài Gòn – Hòn ngọc Viễn Đông", kết quả các nghiên cứu giải quyết vấn đề quy hoạch chống ngập, triều cường và kiểm soát lũ,...

5. KẾT LUẬN

Tuy nhiên cứu Quy hoạch tổng mặt bằng của Thành phố Hồ Chí Minh đã được Nhóm nghiên cứu UPI và NS thực hiện thành công, nhưng tôi nghĩ rằng quy hoạch đã được phê duyệt này sẽ rất hữu ích cho Thành phố Hồ Chí Minh trong công tác quản lý đô thị ở tương lai gần. Tuy nhiên, tôi xin lưu ý Thành phố Hồ Chí Minh cần hết sức quan tâm đến việc cấp phép xây dựng nhà ở tại vùng đất thấp; tiếp tục nghiên cứu mô hình cấu trúc không gian khác đáp ứng tiêu chuẩn hơn và phù hợp với xu hướng mới (biến đổi khí hậu, phát triển bền vững, đô thị lành mạnh, thành phố sinh thái xanh bền vững,...)

Những ý tưởng của báo cáo này nhằm mục tiêu góp ý cho những giải pháp quy hoạch tổ chức không gian Thành phố Hồ Chí Minh trong tương lai; dựa trên kinh nghiệm hơn 25 năm làm việc tại Viện Quy

hoạch Xây dựng thành phố - UPI, các khóa huấn luyện và hội thảo quốc tế - đặc biệt trong lĩnh vực đô thị cực lớn, phát triển bền vững và biến đổi khí hậu, tôi mong rằng những ý tưởng và tầm nhìn trên đây đến

năm 2020 - 2030 cho đồ án quy hoạch tổng mặt bằng Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn biến đổi khí hậu... là hữu ích và có giá trị đáng tin cậy.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. ADB (2010), *Thành phố Hồ Chí Minh thích ứng với biến đổi khí hậu: Báo cáo tóm tắt*
2. ADB (2010), *City Response to Climate Change, Sum Report (Thành phố thích ứng với biến đổi khí hậu, Báo cáo Tóm tắt – 2010)*.
3. Alonso Ayala, *Sustainable Housing in times of Climate Change: A Gender Perspective, Refresher Course, Institute for Housing and Urban Development Studies - IHS, Bangkok, Thailand, 2010 Nov 01-12*. (Nhà ở bền vững trong kỷ nguyên biến đổi khí hậu: Nhận thức dưới góc độ Giới, Khóa tái đào tạo, Viện Nghiên cứu Phát triển Nhà và Đô thị - IHS, Bangkok, Thái Lan, 01-12/11/ 2010)
4. Arup (7/2010), *The Response on Water and Climate for Ho Chi Minh City – Workshop, Summary Report (Cuộc sống đô thị C40 - Nước và Khí hậu cho Thành phố Hồ Chí Minh - Hội thảo, Tháng 07/2010)*.
5. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (16/03/2012), *Quy hoạch thành phố ứng phó các vấn đề biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế-xã hội*, Hội thảo, Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Viện Quy hoạch Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh và Nikken Sekkei (2008), *Nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025*, Báo cáo tổng kết, Thành phố Hồ Chí Minh.
7. Kevin Lynch, *Good City Form*, 11st Printing (1998), *The MIT Press - Cambridge, Massachusetts and London, England* (Mô hình Thành phố tốt, xuất bản lần thứ 11 năm 1998, The MIT - Cambridge, Massachusetts và London, Anh Quốc).
8. JICA - International Cooperation Agency (12/1999), *The Study on Urban Drainage and Sewerage System for Hochiminh City, Vietnam*, (Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản, Dự án Nghiên cứu hệ thống thoát nước đô thị và xử lý nước thải cho Thành phố Hồ Chí Minh, 12/1999).
9. Nguyễn Tiến Thành (14/07/2010), *Biến đổi khí hậu và tác động của BĐKH đến cấu trúc không gian đô thị Thành phố Hồ Chí Minh – Sáng kiến nghiên cứu cho Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng phát triển bền vững đến năm 2025*, Đề cương Dự án - Project Statement.
10. Nguyễn Tiến Thành (17/03/2008), *Giải pháp quy hoạch tổ chức không gian đô thị cực lớn theo hướng phát triển bền vững đến năm 2020 – lấy TP Hồ Chí Minh làm ví dụ*, Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh.
11. Nguyễn Tiến Thành (11/2010), *Sustainable Housing Adaptation to Climate Change in Vietnam and Hochiminh City*, Refresher Course, IHS – The Netherlands NHA, Bangkok,

Thailand,. (Nguyễn Tiến Thành, *Nhà ở bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu tại Việt Nam và Thành phố Hồ Chí Minh*, Khóa tái đào tạo, IHS - Hà Lan, Cục Phát triển Nhà ở Thái lan - NHA, Bangkok, Thái Lan, tháng 11/2010).

12. Purnomo Andi (11/2010), *The Case of Semarang City in Central Java*, University of Semarang, Indonesia, Refresher Course, IHS – The Netherlands NHA, Bangkok, Thailand.

13. Ralf Kersten (2010), *Towards a framework to adapt to Climate Change in Urban Level - The Case of Hochiminh city*, International cooperation Germany – Vietnam, HCMC. (Hướng tới một khuôn khổ để thích ứng với biến đổi khí hậu ở Cấp Thành phố - Trường hợp +phố Hồ Chí Minh; Hội thảo Hợp tác quốc tế Đức - Việt Nam; Thành phố Hồ Chí Minh – 2010).

14. Chính phủ Việt Nam (05/12/2011), *Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu theo Quyết định 2139/QĐ-TTg*.

15. Vietnam-Germany (25/06/2010), *Ho Chi Minh City the 21st Century - Green Cities and Sustainable Development*, International Seminar - Germany and Vietnam; White Palace Convention Center, HCMC, VN (Việt Nam - Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thế kỷ 21 - Thành phố xanh và Phát triển bền vững; Hội thảo quốc tế - Đức và VN; Trung tâm hội nghị White Palace, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam – 25/06/ 2010).

Ngày nhận bài: 30/11/2017. Ngày biên tập xong: 06/12/2017. Duyệt đăng: 02/01/2018